

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước”**

-----

Thực hiện Công văn số 7954-CV/BTGTW, ngày 10/01/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước” (gọi tắt là *Chỉ thị 49-CT/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN****1. Đặc điểm chung**

Lâm Đồng tiếp giáp với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với diện tích tự nhiên 9.783,34 km<sup>2</sup>. Toàn tỉnh có 12 đơn vị hành chính cấp huyện, 142 đơn vị hành chính cấp xã với 1.376 thôn, tổ dân phố, 358.753 hộ gia đình. Dân số gần 1,3 triệu người, 43 dân tộc với nhiều tôn giáo khác nhau cùng sinh sống đan xen, có tinh thần đoàn kết, bình đẳng, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển đã tạo nên một cộng đồng đa dạng trong văn hóa cũng như phong tục tập quán; tỷ lệ dân cư thành thị 39,18%, cư dân nông thôn 60,82%; tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 25,72% (*dân tộc gốc Tây Nguyên chiếm 17%*)<sup>1</sup>; tỷ lệ lao động nông nghiệp chiếm 66,7% trong cơ cấu lao động của tỉnh.

Kinh tế của tỉnh có sự phát triển vượt bậc, quy mô và chất lượng nền kinh tế được nâng lên; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và đúng với lợi thế cạnh tranh của tỉnh; GRDP bình quân đầu người năm 2019 đạt 66,7 triệu đồng (*cao hơn mức bình quân chung cả nước*). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được xây dựng, nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhu cầu xã hội; diện mạo đô thị và nông thôn có nhiều khởi sắc; các lĩnh vực văn hóa, xã hội chuyển biến tích cực; giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao không ngừng phát triển, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân; an sinh xã hội được đảm bảo; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam được triển khai thực hiện hiệu quả... đã góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho mọi gia đình, hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

<sup>1</sup>Đồng bào DTTS có 70.655 hộ với 333.561 người; trong đó, DTTS gốc Tây Nguyên 39.792 hộ với 196.061 người; có 66 xã và 468 thôn có trên 20% đồng bào DTTS sinh sống; trong đó có 127 thôn, buôn, 18 xã có đồng bào DTTS chiếm trên 80%. Lâm Đồng có 7 tôn giáo được công nhận gồm: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Ba H'a'i, Giáo hội Phật đường Nam Tông Minh sư đạo và Phật giáo Hòa Hảo. Các tôn giáo có 796.629 tín đồ/1.296.906 dân số, 1.600 chức sắc, 3.700 chức việc, 2.000 tu sỹ và 436 cơ sở thờ tự. Trong đó, 243.718 chức sắc, tín đồ là người đồng bào dân tộc thiểu số, phần lớn theo đạo Tin Lành và Công giáo.

## **2. Công tác quán triệt, học tập, tuyên truyền Chỉ thị 49-CT/TW**

Ngay sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 49-CT/TW, Thông báo số 26-TB/TW, ngày 09/5/2011 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để học tập, quán triệt.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức học tập, quán triệt và cụ thể hoá bằng các kế hoạch, chương trình hành động của cấp mình. Cùng với việc học tập, quán triệt, công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chỉ thị 49-CT/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước cũng được đẩy mạnh.

Ngành dân số - gia đình - trẻ em (*trước đây*), Ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch đã tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh đến toàn thể đội ngũ cán bộ công chức của ngành một cách nghiêm túc; đồng thời, phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và các vấn đề liên quan đến công tác gia đình.

Việc học tập, quán triệt Chỉ thị 49-CT/TW, Thông báo 26-TB/TW của Ban Bí thư được triển khai nghiêm túc; qua đó giúp cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng gia đình đã nêu trong Chỉ thị; từ đó quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo về công tác này để mỗi người dân có ý thức và trách nhiệm hơn trong việc chăm lo xây dựng tổ ấm gia đình.

## **3. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW**

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW tại địa phương (*theo phụ lục đính kèm*). Hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu về thực hiện bình đẳng giới đến tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong lĩnh vực xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, lĩnh vực bình đẳng giới, các sở, ngành liên quan ban hành nhiều kế hoạch, văn bản hướng dẫn cho các địa phương triển khai thực hiện đồng bộ.

## **4. Công tác kiểm tra, sơ, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW**

Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy triển khai thường xuyên, nghiêm túc. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm thực hiện theo quy định. Năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 04/12/2019 để chỉ đạo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW.

Hàng năm, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội lĩnh vực Văn hóa, Thể

thao và Du lịch; kiểm tra Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó có lồng ghép việc kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW tại các địa phương trong tỉnh.

Việc tổ chức sơ kết, tổng kết được tiến hành từ cơ sở đến tỉnh, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Các huyện ủy, thành ủy, tổ chức đảng ở cơ sở thực hiện kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghiêm túc, chặt chẽ, có chất lượng, theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng đơn vị, địa phương. Qua theo dõi, nhìn chung các đơn vị, địa phương đều tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, kịp thời đề ra các giải pháp tích cực nhằm thực hiện tốt Chỉ thị ở địa phương, cơ sở.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 49-CT/TW**

### **1. Sự chuyển biến về nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân trong việc xây dựng gia đình**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 42-CT/TU, Kế hoạch số 22-KH/TU về thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Chiến lược Gia đình Việt Nam giai đoạn 2006-2010; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; trong đó có các mục tiêu về gia đình, ưu tiên tạo điều kiện để các gia đình khu vực nông thôn, khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống... đã tác động cụ thể đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và chính quyền trong việc đưa công tác gia đình lồng ghép vào nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; đồng thời chỉ đạo bổ sung các tiêu chí về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh vào hương ước, quy ước, đăng ký gia đình, đơn vị văn hóa.

Từ nhận thức đó, công tác chăm lo xây dựng và phát triển gia đình là một nhiệm vụ vừa có ý nghĩa lâu dài, vừa cấp bách, nên các cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đến các tổ chức cơ sở đảng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cán bộ công chức và Nhân dân trong toàn tỉnh; ngành Tuyên giáo cũng chú trọng công tác tuyên truyền xóa bỏ phong tục, tập quán không phù hợp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên ở Lâm Đồng, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, từng bước xóa bỏ các phong tục, tập quán không phù hợp<sup>2</sup>; tuyên truyền, cam kết thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ... nhằm xây dựng gia đình trong thời kỳ mới ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững, nâng cao vai trò, trách nhiệm của

<sup>2</sup> 12/12 huyện ủy, thành ủy và UBND các huyện, thành phố đều ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; chương trình, kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới...

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng Bộ tài liệu tuyên truyền xóa bỏ phong tục, tập quán không phù hợp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên ở Lâm Đồng: 2.000 cuốn tài liệu dành cho báo cáo viên; 45.000 tờ rơi dành cho hộ gia đình; 500 đĩa CD dành cho hệ thống truyền thanh các cấp.

gia đình thời hiện đại, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược Gia đình Việt Nam giai đoạn 2006-2010; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 để chỉ đạo triển khai thực hiện đã tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của toàn xã hội về vai trò, chức năng của gia đình.

Qua 15 năm, triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, do có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đồng bộ của cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, nên công tác gia đình đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung, công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em, chăm sóc người cao tuổi nói riêng đã được nâng lên rõ rệt, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, xã hội ngày càng phát triển.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW**

Để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác gia đình, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện thống nhất; trong đó xác định cụ thể các nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tế để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện bằng việc đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào nghị quyết đại hội Đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm, hàng năm để thực hiện tại địa phương, đơn vị. Hàng năm, đều tiến hành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; tổ chức sơ kết, tổng kết một cách khách quan, toàn diện, đảm bảo theo quy định.

Với chức năng, nhiệm vụ được giao là giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn toàn tỉnh đến tất cả các sở, ngành, đoàn thể và địa phương thực hiện; đồng thời ban hành nhiều văn bản thuộc thẩm quyền liên quan đến xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam để chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện một cách đồng bộ. Từ năm 2008 đến nay, sau khi sắp xếp lại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện theo quy định của Chính phủ, nhiệm vụ quản lý nhà nước về gia đình được giao cho ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý. Đến nay, bộ máy làm công tác gia đình trong toàn tỉnh đã được kiện toàn<sup>3</sup>.

<sup>3</sup> Cấp tỉnh: BCD công tác gia đình với 23 thành viên; có 02 công chức chuyên trách phụ trách công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới và 01 lãnh đạo Sở VH&TT&DL kiêm nhiệm phụ trách lĩnh vực gia đình. 12/12 huyện, thành phố thành lập BCD; có 12 công chức của các Phòng VH&TT kiêm nhiệm công tác gia đình; và 147 cán bộ văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm công tác gia đình (Trong đó, có 2/12 huyện, thành phố (huyện Đa Têh và Cát Tiên) có cán bộ bán chuyên trách phụ trách công tác gia đình và trẻ em)..

Công tác phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới cơ bản được triển khai đồng bộ và nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, và chính quyền các cấp. Việc truyền thông nâng cao nhận thức về gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới đã được thực hiện thường xuyên với những hình thức, nội dung đa dạng, phong phú<sup>4</sup>. Qua đó, góp phần làm giảm tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, ly hôn, bạo lực gia đình và bất bình đẳng giới; các mâu thuẫn trong gia đình được giải quyết tốt thông qua hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở, đoàn thể tư vấn, bảo vệ khi xảy ra bạo lực trong gia đình. Tình hình tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình đã giảm thiểu đáng kể<sup>5</sup>.

Vai trò và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình được quan tâm thực hiện; qua đó, công tác phối hợp trong tuyên truyền, triển khai thực hiện nội dung của Chỉ thị đã đạt kết quả khả quan, góp phần từng bước nâng cao nhận thức trong Nhân dân, đặc biệt các giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình<sup>6</sup>.

<sup>4</sup> Tổ chức mít tinh và diễu hành hưởng ứng chiến dịch truyền thông về PCBLGD và bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; treo hàng ngàn m<sup>2</sup> pa nô, cờ phướn, khẩu hiệu, băng rôn và tổ chức hàng trăm buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm về PCBLGD, tổ chức nhiều hội thi, hội diễn... Bên cạnh đó nhiều hình thức tuyên truyền cổ động trực quan khác cũng đã được quan tâm tổ chức thực hiện như: Biên soạn, in ấn và cấp phát tài liệu, ấn phẩm về giáo dục đời sống gia đình và PCBLGD; tổ chức các Hội thi văn hóa, văn nghệ và thể thao về gia đình; thi tìm hiểu về Bình đẳng giới...; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

<sup>5</sup> Qua kết quả điều tra, khảo sát giai đoạn 2015 – 2017, toàn tỉnh có 716 trường hợp tảo hôn và 27 cặp hôn nhân cận huyết thống; 27 xã vùng dân tộc thiểu số có nguy cơ xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tỷ lệ cao; 53 xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tỷ lệ từ 40% trở lên và cần quan tâm tuyên truyền vận động. Kết quả đạt được giai đoạn 2015 – 2019: Theo kết quả điều tra khảo sát tại 27 xã trọng điểm của năm 2019 thì không còn xảy ra hôn nhân cận huyết thống và có 18 trường hợp tảo hôn.

Năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 304 vụ bạo lực gia đình; nạn nhân bạo lực gia đình chủ yếu là phụ nữ với 239 nạn nhân; các biện pháp hỗ trợ nạn nhân chủ yếu là tư vấn. Biện pháp xử lý đối với người gây bạo lực gia đình chủ yếu là góp ý trong cộng đồng dân cư là 262 người/239 người, áp dụng biện pháp cầm tiếp xúc 04 người, áp dụng các biện pháp giáo dục 16 người, xử phạt hành chính 23 người và không có trường hợp nào xử lý hình sự.

<sup>6</sup> Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án về lĩnh vực gia đình; hướng dẫn tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; xây dựng các chương trình, kế hoạch liên tịch để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức và Nhân dân về trách nhiệm phòng chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; bố trí thời gian đưa tin, phát sóng lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình trong các kênh quảng bá để thu hút sự quan tâm theo dõi của đông đảo quần chúng Nhân dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn TNCSHCM tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân, Hội Người Cao tuổi, căn cứ các chủ trương chính sách về gia đình hiện hành và hướng dẫn của cơ quan cấp trên tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình vào các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tập trung tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống gia đình cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tư pháp tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về gia đình; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, giáo dục, đạo đức, lối sống trong gia đình cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động trong lực lượng vũ trang tỉnh....

### 3. Công tác giáo dục đời sống, giá trị truyền thống của gia đình

Gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường nuôi dưỡng, giáo dục nhân cách con người, là nơi con người sinh ra và lớn lên, nơi trẻ em được chăm sóc cả về thể chất, trí tuệ, đạo đức và nhân cách để trẻ hòa nhập vào đời sống xã hội. Vì vậy, giáo dục đời sống, các giá trị truyền thống trong gia đình được coi là nền tảng cho giáo dục đạo đức của nhà trường và xã hội. Hàng năm, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tăng cường phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền, vận động bằng những việc làm cụ thể như:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp<sup>7</sup> và Hội nghị biểu dương các gia đình văn hóa tiêu biểu, xuất sắc trên toàn tỉnh nhân ngày Gia đình Việt Nam 28/6; duy trì tốt các hoạt động sinh hoạt nhóm, tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực gia đình thông qua các buổi sinh hoạt câu lạc bộ. Qua đó, biểu dương những cá nhân và tập thể có thành tích trong việc giữ gìn và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp trong gia đình phù hợp với xã hội phát triển; phê phán và chống lại các tệ nạn xã hội, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình. Một số hủ tục trong việc cưới, việc tang của bà con dân tộc thiểu số dần được loại bỏ...

- Quan tâm triển khai công tác Bình đẳng giới thông qua hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; chú trọng lồng ghép tuyên truyền các nội dung liên quan đến Bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình trong các đợt truyền thông nhân kỷ niệm: ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3); ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3); ngày Gia đình Việt Nam (28/6); ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10); ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ (25/11)<sup>8</sup>...

<sup>7</sup> Giai đoạn 2005-2019, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức trên 15 lớp tập huấn về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở. Các sở, ngành, đoàn thể đã tổ chức tập huấn, hội nghị, như: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức khoảng trên 110 lớp tập huấn, truyền thông cho 4.550 báo cáo viên, tuyên truyền viên, hội viên phụ nữ các nội dung về Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, kỹ năng tư vấn pháp luật, hòa giải về bạo lực gia đình, kỹ năng tư vấn cho nạn nhân bạo lực gia đình...; Sở Tư pháp tỉnh đã tổ chức trên 20 Hội nghị phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản pháp luật có liên quan cho gần 2.000 đại biểu là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; lồng ghép giới thiệu các văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong hơn 150 hội nghị tập huấn pháp luật cho gần 25.000 lượt người tham gia. Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tập huấn Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trong 20 hội nghị với trên 2.500 công nhân thuộc các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia...

<sup>8</sup> In trên 17.500 cuốn tài liệu tuyên truyền, 47.315 tờ gấp hỏi - đáp xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình; trên 55.000 tờ gấp tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình, tuyên truyền pháp luật về bình đẳng giới; 15.000 tờ gấp Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; nhân bản 3.240 đĩa tuyên truyền về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; in trên 1.300 sổ ghi chép thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; 47.500 biểu mẫu báo cáo chỉ số thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình cấp phát về cơ sở để thu thập lưu trữ thông tin về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện lắp đặt, thay mới 16 pano, 350 hộp đèn; in và treo trên 12.000m<sup>2</sup> băng rôn, trên 10.700 phướn các loại; tổ chức 75 buổi tuyên truyền cổ động xe loa lưu động; đồng thời phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng thực hiện 82 phóng sự truyền hình, 82 chuyên trang chuyên mục trên báo Lâm Đồng... để tuyên truyền đến cán bộ, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tập trung vận động các gia đình, cụm dân cư tích cực tham gia xây dựng nếp sống gia đình văn hóa, chủ động phòng, chống các tệ nạn xã hội ngay tại gia đình và cộng đồng; phát động phong trào xây dựng gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững; mô hình câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình; mô hình ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền; gia đình làm kinh tế giỏi, gia đình hiếu học, nuôi dạy con tốt; thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; thực hiện nếp sống văn minh<sup>9</sup>...

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan tiếp tục duy trì các hoạt động của mô hình xã, phường phù hợp với trẻ em, mô hình không có người sinh con thứ 3 trở lên, mô hình các giải pháp phòng, chống bạo lực gia đình... Các mô hình đã góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu về xây dựng gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Thông qua đó đã góp phần tích cực vào việc giảm thiểu tình trạng bạo lực trong gia đình<sup>10</sup>.

- Đặc biệt, đã lồng ghép nội dung xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với kế hoạch triển khai Đề án “*Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam*” giai đoạn 2010-2020 thông qua việc đẩy mạnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tăng cường các buổi họp, sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ, các lớp tập huấn nghiệp vụ, các hội thi, hội diễn liên hoan văn hóa, văn nghệ, thể thao<sup>11</sup> để tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

Để xây dựng gia đình an toàn, hạnh phúc, Hội LHPN các cấp còn xây dựng và nhân rộng các mô hình có hiệu quả nhằm thu hút, tập hợp phụ nữ tham gia, góp phần phát huy vai trò đại diện của tổ chức Hội trong bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em gái, góp phần xây dựng gia đình phát triển bền vững<sup>12</sup>.

---

UBND các huyện, thành phố đã biên soạn và cấp phát trên 140 nghìn cuốn tài liệu tuyên truyền về Luật PCBLGD; mở 55 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới; tổ chức 194 buổi hội nghị tuyên truyền giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; xây dựng 1.029 tin, bài, phóng sự; 60 chuyên mục gương người tốt việc tốt tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình, trang thông tin điện tử của 12 huyện, thành phố và trạm truyền thanh không dây của 147 xã, phường, thị trấn; tổ chức trên 300 buổi văn nghệ, thể thao, 1.668 hội thi, hội thảo, hội diễn, gặp mặt, tọa đàm về phòng chống bạo lực gia đình; xây dựng mới, sửa chữa 95 pano, 7.471 băng rôn, phướn tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình...

<sup>9</sup> Đến nay, toàn tỉnh có 413 Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, 1.217 Câu lạc bộ gia đình văn hóa hoạt động lồng ghép các nội dung liên quan đến gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình (trong đó có 606 Câu lạc bộ phòng, chống BLGD; 50 Câu lạc bộ điểm do tình hỗ trợ thành lập; 556 Câu lạc bộ thuộc các Sở, ngành là thành viên BCD và các huyện, thành phố), 1.192 Địa chỉ tin cậy ở cộng đồng và 289 số điện thoại đường dây nóng. Có 245.523 gia đình (77,82%), 291 dòng họ (44,84%), 1.451 cộng đồng (97,78%), 881 (86,46%) đơn vị học tập.

<sup>10</sup> Do đó, năm 2010 toàn tỉnh xảy ra 755 vụ, thì đến năm 2015 còn 369 vụ, đến hết năm 2019, giảm còn 244 vụ bạo lực gia đình trên toàn tỉnh.

<sup>11</sup> Tổ chức liên hoan Gia đình nghệ thuật năm 2015, liên hoan gia đình thể thao năm 2016, tổ chức giao lưu, tọa đàm, biểu dương các gia đình văn hóa tiêu biểu năm 2017; tổ chức Hội thảo “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình giai đoạn hiện nay” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2018.

<sup>12</sup> Duy trì và nhân rộng 137 mô hình hoạt động có hiệu quả như CLB “Gia đình hạnh phúc”, “Phòng, chống bạo lực trong gia đình”, CLB “Giáo dục cha mẹ nuôi dạy con tốt”, “Gia đình phát triển bền vững”, “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên”; “Phụ nữ với pháp luật”; “Phòng chống ma

Do đó, nhận thức của Nhân dân về xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh đã được nâng lên một bước. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc như: yêu quê hương, đất nước; sống hiếu nghĩa, thủy chung đã và đang được các gia đình giữ gìn và phát huy qua nhiều thế hệ. Những giá trị văn hóa không phù hợp, lai căng dần được loại bỏ, nhường chỗ cho những giá trị văn hóa tốt đẹp thâm thấu, lan tỏa vào các thành viên trong gia đình, dòng họ và trở thành nguồn gốc, động lực cho sự phát triển.

#### **4. Đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình**

Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã triển khai thực hiện nhiều chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn, về phát triển toàn diện vùng dân tộc thiểu số; công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân phát triển kinh tế hộ gia đình, thi đua làm giàu chính đáng. Từ phong trào, phát triển kinh tế hộ gia đình đã có nhiều cách làm hay, thiết thực mang lại hiệu quả cao và việc nhân rộng các mô hình kinh tế hộ tiên tiến góp phần xóa đói giảm nghèo. Hội Nông dân, Hội Phụ nữ các cấp đã tín chấp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để cho hội viên vay với lãi suất ưu đãi; người khá cho người khó vay không lấy lãi; giúp đỡ ngày công, vật tư, thiết bị, hàng hóa, cây giống; chia sẻ kinh nghiệm trong làm ăn để phát triển sản xuất; góp phần xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, Đảng bộ và chính quyền tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết, chính sách của Trung ương về công tác dân tộc; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS, ưu tiên đầu tư phát triển sản xuất, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo sự chuyển biến rõ nét về đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào DTTS<sup>13</sup>; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Đối với các hộ đồng bào di cư tự do từ các tỉnh phía Bắc từ nhiều năm nay cũng đã cơ bản được ổn định chỗ ở, được hỗ trợ sản xuất, tập trung chủ yếu vào việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ lãi suất vay vốn ngân hàng để phát triển chăn nuôi; tạo điều kiện để đồng bào tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm tăng thu nhập, cải thiện đời sống... Đến nay, toàn tỉnh chỉ còn 8 xã và 110 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn cần tiếp tục đầu tư trong thời gian tới.

Lâm Đồng là tỉnh có đông cư dân sống bằng nông nghiệp nên các nguồn lực thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng và phát triển bền vững được chú trọng; Chương trình phát triển nông nghiệp

---

*túy, mại dâm”; mô hình chi hội phụ nữ không có chồng con nghiện ma túy, không vi phạm pháp luật...; xây dựng và duy trì 131 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 14 CLB “Kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên” ... Hàng quý, các câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt với các nội dung, chuyên đề chủ yếu về xây dựng gia đình hạnh phúc, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống xâm hại trẻ em... Đến nay có 141.094/167.888 (chiếm 80% hộ gia đình có hội viên phụ nữ trong toàn tỉnh) hộ gia đình đạt gia đình 5 không, 3 sạch (5 không: Không đói nghèo; không vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không vi phạm chính sách dân số; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học. 3 sạch: Sạch nhà; sạch bếp; sạch ngõ).*

<sup>13</sup> Hiện có 100% xã có điện lưới quốc gia, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã. Có 38/46 xã và 19/129 thôn đặc biệt khó khăn đã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn III; 25 xã vùng đồng bào DTTS (có trên 50% số hộ là người DTTS) đạt chuẩn nông thôn mới.

ứng dụng công nghệ cao được triển khai rộng khắp trong toàn tỉnh và khẳng định là địa phương đi đầu cả nước với các cây trồng có thể mạnh của tỉnh như rau, hoa, trà, cà phê<sup>14</sup>; sản xuất nông nghiệp an toàn gắn với tiêu thụ nông sản và kiểm soát chất lượng theo chuỗi được quan tâm... nên giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt tăng nhanh<sup>15</sup>. Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững luôn luôn là hai mục tiêu lớn của Lâm Đồng có tác động tích cực, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân, giảm nghèo, đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Qua đó, giúp các hộ có điều kiện thoát nghèo, xây dựng kinh tế gia đình, nâng cao thu nhập<sup>16</sup>.

### 5. Công tác xây dựng, phát triển đời sống văn hóa ở cơ sở

Hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã đem lại nhiều kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là từ khi triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (*khóa VIII*) về xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở có bước phát triển đáng kể; trọng tâm là công tác xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội; các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn thực hiện theo đúng quy định; triển khai thí điểm “*Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình*”; tiếp tục thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”... đã phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; nâng cao ý thức tự quản cộng đồng; phát huy các giá trị truyền thống của dân dân tộc trên địa bàn tỉnh<sup>17</sup>.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ; thể dục, thể thao được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ngày càng được đầu tư xây dựng đồng bộ; thúc đẩy công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, nét đẹp văn hóa, thuần phong mỹ tục; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội... góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trong tỉnh<sup>18</sup>.

<sup>14</sup>Diện tích sản xuất NNƯDCNC tăng nhanh, năm 2010 có 4.675 ha, năm 2015 là 43.084 ha; năm 2019 đạt 57.714 ha, chiếm trên 20% diện tích đất canh tác.

<sup>15</sup>Toàn tỉnh, có 145 chuỗi liên kết giá trị từ sản xuất, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ với sự tham gia liên kết của 87 doanh nghiệp, hợp tác xã và 15.800 hộ nông dân. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt tăng từ 82,6 triệu đồng năm 2010 lên 146,4 triệu đồng năm 2015, năm 2018 đạt trên 173 triệu đồng.

<sup>16</sup>Năm 2019, có 99/116 xã (85,3%); 02 huyện Đơn Dương, Đức Trọng đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; tỷ lệ hộ nghèo còn 1,85% (Trong đó, hộ nghèo đồng bào DTTS còn 6,5% tương đương với 4.191 hộ); tỷ lệ hộ nghèo huyện Đam Rông (huyện 30a) còn 12,6% (Riêng đồng bào DTTS còn 21,83%).

<sup>17</sup>Đến nay, có 88,5% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 435/1.541 thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, công nhận lại danh hiệu văn hóa, đạt tỷ lệ 93,1%; 119/147 xã, phường, thị trấn được công nhận và công nhận lại danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” đạt tỷ lệ 80,9%.

<sup>18</sup>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động của đội văn nghệ quần chúng. Hàng năm, Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh (nay là Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh) xây dựng từ 10 - 15 chương trình nghệ thuật biểu diễn lưu động phục vụ Nhân dân, kết hợp với công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## 6. Hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình

Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh được thành lập do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm Phó trưởng Ban Thường trực, thành viên là các sở, ngành, đoàn thể liên quan. Trên cơ sở chỉ đạo của tỉnh, 100% huyện, thành phố và hầu hết các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Ngay sau khi thành lập, Ban Chỉ đạo các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng dẫn của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; trọng tâm là việc chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn hệ thống Ban Chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động phù hợp với vai trò, trách nhiệm của từng thành viên phụ trách; đồng thời bám sát chỉ đạo của cấp trên và thực tế địa phương để tuyên truyền, hướng dẫn, vận động, thu hút sự quan tâm và tham gia hưởng ứng của mọi người dân; từ đó góp phần xây dựng môi trường văn hóa gia đình lành mạnh, tích cực đẩy lùi tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo đã chủ động tham mưu với UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp; hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện công tác gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thông qua đó đã giúp cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở trang bị những kiến thức quản lý nhà nước; kỹ năng, nghiệp vụ trong thực hiện công tác gia đình nói chung và xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói riêng trên địa bàn tỉnh.

## 7. Triển khai chiến lược về công tác gia đình

- Nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình đã được nâng lên. Hiện có 95% hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình,

---

*Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, năm 2019 toàn tỉnh có 35,2% người dân thường xuyên luyện tập TDTT, 28,3% gia đình thể thao, 1.135 CLB; tổ chức 1.344 giải đấu từ cấp tỉnh đến cơ sở với 25 bộ môn thu hút hơn 200 ngàn VĐV quần chúng tham gia.*

*Toàn tỉnh có 138/147 xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa, đạt 93,8%; 1.335/1.541 thôn, buôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng, đạt 86,6%; có 12 thư viện cấp huyện và 420 tủ sách nông thôn với gần 400.000 đầu sách; có 788 đội văn nghệ quần chúng, trong đó có 239 đội công chiêng.*

phòng, chống bạo lực gia đình; tỷ lệ hộ gia đình có bạo lực gia đình giảm hàng năm từ 10-15%; tỷ lệ hộ gia đình có người mắc tệ nạn xã hội ngày càng giảm;...

- Các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam được kế thừa và tiếp thu có chọn lọc; các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ thực hiện đầy đủ. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 91% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm (chỉ tiêu 90%); trên 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con, cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt con, cháu là trai hay gái, 95% hộ gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo ông, bà, chăm sóc cha, mẹ, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ; trên 98% trở lên hộ gia đình có người trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền và thực hiện đúng chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình, không phá thai vì giới tính của thai nhi. Để triển khai hiệu quả mục tiêu này, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thí điểm “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” tại phường I, thành phố Đà Lạt và xã Lạc Xuân huyện Đơn Dương theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai và khủng hoảng kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo theo quy định được nâng cao. Đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 95% trở lên hộ gia đình được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật phúc lợi xã hội dành cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo; 95% trở lên hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp kiến thức, kỹ năng để phát triển kinh tế gia đình, ứng phó với thiên tai, khủng hoảng kinh tế; thụ hưởng các dịch vụ y tế, văn hóa, giáo dục và dịch vụ hỗ trợ gia đình, hỗ trợ thành viên gia đình; có 06/12 thủ tục cung cấp dịch vụ xã hội lĩnh vực gia đình được triển khai ở mức độ 4 trên hệ thống một cửa điện tử tỉnh<sup>19</sup>.

- Ngoài ra với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, đến nay công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ và đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến Luật PCBLGD, xây dựng các mô hình câu lạc bộ PCBLGD với nhiều nội dung, hình thức phong phú, làm nâng cao nhận thức về

<sup>19</sup> 12 thủ tục cung cấp dịch vụ xã hội lĩnh vực gia đình: Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình; Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; Cấp mới và cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình; Cấp mới và cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình; Cấp mới, cấp lại và đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; Cấp mới, cấp lại và đổi Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

Một số cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh và các huyện, thành phố cũng cung cấp một số dịch vụ cơ bản về gia đình như: Sở Tư pháp với các dịch vụ “Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi và dịch vụ đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài”; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội với các dịch vụ: “Trợ giúp xã hội; dịch vụ người có công; dịch vụ phòng chống tệ nạn xã hội; dịch vụ chăm sóc trẻ em”; 100% các huyện, thành phố đều triển khai cung cấp các dịch vụ công về công tác gia đình....

pháp luật cho người dân, xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc. Nhiều hoạt động hỗ trợ trong công tác PCBLGD được triển khai từ tỉnh đến cơ sở đã thu hút được đông đảo các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị và quần chúng nhân dân tham gia. Thông qua đó cũng góp phần giảm thiểu các vụ bạo lực gia đình; can thiệp, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình được kịp thời, hiệu quả.

- *Về tình trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em:* Trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số vụ việc liên quan tội phạm mua bán người tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số; trước tình hình đó, Ban chỉ đạo 138 tỉnh Lâm Đồng đã kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ nhiều biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn kịp thời. Các hoạt động phòng ngừa xã hội đã được các sở, ban ngành và các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện<sup>20</sup>. Từ năm 2005 đến năm 2019 lực lượng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiếp nhận xác minh, giải quyết 24 vụ việc liên quan đến mua bán người, trong đó đã khởi tố 4 vụ/8 bị can và 19 vụ việc đang được các cơ quan chức năng phối hợp giải quyết.

- *Về hôn nhân có yếu tố nước ngoài:* Để bảo đảm quyền và nghĩa vụ của công dân đối với các sự kiện hộ tịch, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra công tác đăng ký hộ tịch, cũng như hướng dẫn kịp thời và giải quyết những vướng mắc trong công tác đăng ký và quản lý đăng ký hộ tịch của các cấp huyện và xã cũng tăng cường quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài. Các cấp ủy và chính quyền cấp huyện, thành phố cũng thường xuyên quan tâm chỉ đạo, bố trí kinh phí cũng như bố trí cán bộ có trình độ, năng lực, và đạo đức để thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch. Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết hồ sơ đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài với thời gian ngắn nhất, không để xảy ra tình trạng phụ nữ địa phương lấy chồng nước ngoài thông qua môi giới kết hôn trái pháp luật, trái nguyên tắc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, vi phạm truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Từ 2005 - 2019, toàn tỉnh đã giải quyết 3.088 hồ sơ đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam xin đăng ký kết hôn với người nước ngoài và người Việt Nam định cư tại nước ngoài.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Kết quả đạt được

Sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, công tác gia đình trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về gia đình và công tác gia đình có nhiều chuyển biến tích cực:

<sup>20</sup> Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì Đề án 1 đã duy trì khai thác có hiệu quả trên cổng thông tin điện tử của tỉnh phục vụ công tác truyền tải các nội dung thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mua bán người và các thông tin liên quan. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tuyên truyền phòng, chống mua bán người. Sở Tư pháp đã phối hợp tổ chức 41 Hội nghị tập huấn về Luật hình sự, tố tụng hình sự; tổ chức lồng ghép các nội dung của Luật phòng, chống mua bán người. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã phối hợp tổ chức các lớp tập huấn kiến thức và kỹ năng tuyên truyền phòng, chống mua bán người; tổ chức 2 buổi truyền thông với chủ đề “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”. Tỉnh đoàn tổ chức Hội thi tìm hiểu Pháp luật về phòng, chống mua bán người và tuyên truyền phòng, chống mua bán người cho các đoàn viên, thanh niên.

Việc giáo dục truyền thống gia đình, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ được quan tâm; việc thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh môi trường được triển khai thực hiện hiệu quả. Công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình; công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, góp phần làm tốt hơn công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể với tinh thần trách nhiệm cao bằng nhiều hoạt động thiết thực dành cho công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và được sự đồng tình ủng hộ của mọi tầng lớp Nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, được Nhân dân tích cực hưởng ứng, ngày càng có nhiều gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống địa phương. Đội ngũ cán bộ chuyên trách, cộng tác viên từ tỉnh đến cơ sở với tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình với công việc đã góp phần cho công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá tại địa phương ngày càng phát triển.

## 2. Hạn chế, yếu kém

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa thật sự quyết liệt. Bên cạnh đó nhận thức của một bộ phận Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình còn chưa cao. Tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, tảo hôn, kết hôn không đăng ký, bạo lực gia đình vẫn còn xảy ra; chênh lệch tỷ lệ giới tính khi sinh còn cao; ly hôn ngày càng gia tăng<sup>21</sup>. Các giá trị đạo đức gia đình truyền thống của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh đang đứng trước nguy cơ phai nhạt, xói mòn; lối sống thực dụng, ích kỷ, thờ ơ, vô cảm của một bộ phận giới trẻ hiện nay đang có chiều hướng gia tăng; tệ nạn xã hội và bạo lực gia đình vẫn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp

Công tác truyền thông, vận động về gia đình chưa thường xuyên, liên tục. Việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, kỹ năng sống liên quan đến gia đình chưa được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm đúng mức; nhất là vùng sâu, vùng xa còn hạn chế về nhận thức và khả năng tiếp cận; trong đó có vấn đề phòng, chống bạo lực gia đình, định kiến giới và bình đẳng giới. Các dịch vụ xã hội trong lĩnh vực gia đình mới chỉ dừng lại ở việc do cơ quan nhà nước cung cấp; hoạt động xã hội hóa chưa nhận được sự quan tâm đầu tư của các tổ chức, cá nhân.

Các hoạt động biểu dương nhân rộng những điển hình thực hiện tốt việc xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá chưa kịp thời, chưa tạo được phong trào sâu rộng trong việc xây dựng gia đình ít con, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Chưa có những biện pháp quyết liệt trong việc ngăn chặn, xử lý những hành vi vi phạm chính sách gia đình, bạo lực trong gia đình và những hành vi thiếu gương mẫu của người lớn.

<sup>21</sup> Từ năm 2005 đến nay, Tòa án Nhân dân 2 cấp thụ lý 35.608 vụ và giải quyết 33.071 vụ việc hôn nhân và gia đình (Trong đó 359 vụ có yếu tố nước ngoài).

Nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình như hiếu nghĩa, thủy chung, kính trên nhường dưới, tương thân, tương ái, bao dung, độ lượng đang có biểu hiện phai nhạt; các tệ nạn xã hội và tình trạng bạo hành gia đình, trẻ em bị xâm hại, trẻ em vi phạm pháp luật có giảm nhưng mức độ nghiêm trọng đang có chiều hướng gia tăng.

### **3. Nguyên nhân**

Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền về vị trí, vai trò chức năng của gia đình và công tác gia đình chưa đầy đủ, chưa thấy hết tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược của công tác gia đình, từ đó thiếu quan tâm đầu tư, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo triển khai thực hiện.

Vai trò tham mưu của cơ quan chuyên môn, sự phối hợp giữa các ngành, đoàn thể ở cơ sở còn hạn chế. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở một số địa phương còn thiếu tính đồng bộ giữa các ngành, Mặt trận, đoàn thể và biện pháp chưa cụ thể. Việc kiểm tra, cập nhật thông tin về thu thập các chỉ số về gia đình và bạo lực gia đình còn lúng túng; công tác thống kê về bạo lực gia đình chưa trở thành một nhiệm vụ thường xuyên.

Quá trình triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại hạn chế. Hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp chưa được thường xuyên; vai trò của các thành viên Ban chỉ đạo chưa được phát huy; các tài liệu chuyên sâu về công tác phòng, chống bạo lực gia đình chưa đáp ứng được nhu cầu.

Việc thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của từng vùng. Kinh tế hộ nhỏ lẻ chiếm tỷ lệ cao, cản trở đến quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; số lượng chuỗi liên kết hoàn chỉnh trong sản xuất, tiêu thụ nông sản chưa nhiều.

Tình trạng di cư tự do từ các tỉnh phía Bắc đến địa bàn sinh sống, phá rừng làm rẫy trái phép, tạo áp lực lớn trong công tác giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao tại các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Tác động của hội nhập, mặt trái của cơ chế thị trường phân nào tác động bất lợi đến các gia đình, đến các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình, đến lối sống, đạo đức, văn hóa của gia đình.

Kinh phí dành cho hoạt động gia đình từ cấp tỉnh đến cơ sở vẫn chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao. Một số huyện chưa chủ động trong việc xây dựng và bố trí kinh phí hoạt động về lĩnh vực gia đình, còn trông chờ vào nguồn kinh phí do cấp tỉnh cấp. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình cấp huyện, cấp xã còn thiếu tính ổn định, kiêm nhiệm nhiều công việc, ít được đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, công tác tham mưu hiệu quả chưa cao... đã ảnh hưởng không ít đến chất lượng, tiến độ công việc.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Công tác gia đình nói chung và việc xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do đó cần phải có nhận thức đúng, đầy đủ về vai trò của công tác gia đình và sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy đảng, chính quyền các

cấp, sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện.

- Trong quá trình triển khai thực hiện phải có sự linh hoạt, sáng tạo, nội dung và hình thức phải phù hợp; công tác thông tin, tuyên truyền và vận động phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức khác nhau, qua đó giúp cho mọi người dân, mọi gia đình hiểu rõ được những lợi ích thiết thực của việc xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ đó có ý thức tự giác tham gia.

- Luôn đề cao vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng nhân dân, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đặc biệt là các vị già làng, trưởng bản, các vị chức sắc tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân.

- Các cấp, các ngành liên quan khi triển khai thực hiện nhiệm vụ phải bằng việc xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết cho địa phương mình, ngành mình một cách phù hợp trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, phân công cụ thể nhiệm vụ cho cán bộ phụ trách nhằm đạt được hiệu quả công việc một cách cao nhất.

- Song song với quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phải thường xuyên tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Qua đó có những chính sách điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế của Nhân dân.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

##### **1. Dự báo tình hình**

Cùng với những hạn chế, yếu kém trên, công tác gia đình trong xã hội ngày nay đứng trước nhiều nguy cơ, thách thức. Sự phát triển của công nghệ thông tin làm con người thông minh hơn, hiện đại hơn, tiếp cận với cái mới tối tân, có sức hấp dẫn lôi cuốn hơn; giới trẻ cũng thấy được phải phát triển, bảo tồn truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng tộc, cộng đồng, nền văn hóa dân tộc Việt Nam. Vì vậy, cần tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục từng thành viên gia đình, cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo vệ gia đình Việt Nam tốt đẹp, là nơi nuôi dưỡng, lưu truyền, bảo tồn, lưu giữ các giá trị văn hóa. Sự phân hóa giàu nghèo, thất nghiệp, sức ép của kinh tế thị trường ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm và thu nhập để đảm bảo đời sống của nhiều gia đình; tình trạng bạo lực gia đình đã trực tiếp gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, thể chất, tinh thần của con người mà đối tượng bị tác động chủ yếu là phụ nữ (người vợ), bạo hành gia đình đã và đang làm xói mòn các giá trị, chuẩn mực, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phá vỡ sự bền vững của gia đình, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội, để lại những hậu quả hết sức nguy hại cho trẻ thơ vì nó làm cho các em mất niềm tin vào các thành viên gia đình, từ đó chán học, sa ngã vào các tệ nạn xã hội, phạm pháp...

##### **2. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW gắn với việc việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết

*xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*"; Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) *"Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"*.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Chiến lược Gia đình Việt Nam, Luật Hôn nhân & Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Pháp lệnh Dân số... và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác gia đình và xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đẩy mạnh phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*; gắn với cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; trọng tâm là xây dựng thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa để củng cố, ổn định gia đình trên cơ sở kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

- Tuyên truyền, thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con; tập trung vận động sinh ít con hơn ở các vùng, đối tượng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ hai con ở những nơi có mức sinh thấp; thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của các thành viên gia đình trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, bình đẳng giới đối với phụ nữ và trẻ em gái, chăm sóc người cao tuổi.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các mô hình truyền thông gia đình phát triển bền vững trong các thôn, tổ dân phố, duy trì các loại hình câu lạc bộ, vận động từng cá nhân, từng gia đình và cụm dân cư tích cực tham gia cuộc vận động gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, giáo dục tiền hôn nhân nhằm giảm đến mức thấp nhất tình trạng bạo hành gia đình, trẻ em bị xâm hại, trẻ em lang thang kiếm sống, trẻ em vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đưa các chỉ tiêu liên quan đến gia đình và xây dựng gia đình trong tình hình mới phù hợp với đặc thù của địa phương, nhằm nâng cao mức sống trên cơ sở phát triển kinh tế gia đình, phát triển kinh tế hộ sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi.

- Thực hiện tốt các chủ trương chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn nhằm giảm sự chênh lệch mức sống giữa các vùng. Xây dựng chuẩn mực gia đình Việt Nam của tỉnh thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đề xuất các biện pháp và chính sách về xây dựng gia đình phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh. Tham mưu kiện toàn và bồi dưỡng tổ chức bộ máy làm công tác gia đình, xác định những nội dung cụ thể trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực gia đình từ tỉnh đến cơ sở.

### **3. Giải pháp thực hiện**

- Chú trọng tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đưa công tác gia đình là một nội dung quan trọng trong các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế, xã hội hàng năm.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống để mỗi gia đình phải thực sự là môi trường lành mạnh, là tổ ấm, nền tảng, tiền đề hình thành nhân cách con người; cùng với nhà trường, xã hội giáo dục nhân cách, lối sống góp phần đề kháng trước mặt trái của cơ chế thị trường và lối sống thực dụng làm băng hoại giá trị đạo đức truyền thống. Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, gắn với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển, từ đó đề cao trách nhiệm của mỗi gia đình trong việc xây dựng gia đình và bồi dưỡng nhân cách cho mỗi thành viên trong gia đình. Chỉ đạo Ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch tổng kết 10 năm thực hiện Đề án *“Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam, giai đoạn 2010 - 2020”*.

- Đẩy mạnh tuyên truyền thường xuyên, liên tục, đa dạng hình thức truyền thông; chú trọng tuyên truyền gương điển hình trong công tác xây dựng gia đình, phê phán hành vi vi phạm pháp luật về gia đình, ngăn ngừa các thông tin và sản phẩm văn hoá độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội xâm nhập vào gia đình, gắn tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình với việc tuyên truyền thực hiện *“Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”* và cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

- Chú trọng các biện pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa và các nội dung theo tiêu chí công nhận gia đình văn hóa, tránh xu hướng chạy theo thành tích, phản ánh không thực chất phong trào và chất lượng gia đình văn hóa. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các mô hình gia đình văn hóa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với những giá trị mới tiên tiến.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để lãnh đạo, chỉ đạo công tác gia đình, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác gia đình, xây dựng chính sách phù hợp nhằm khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình và các dịch vụ xã hội có liên quan đến công tác gia đình.

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và các thành viên gia đình về vị trí, vai trò của gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hôn nhân gia đình, giúp gia đình có kiến thức và kỹ năng sống, chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Vận động, khuyến khích xã hội và mọi gia đình tôn trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục tốt đẹp, kinh nghiệm về lao động sản xuất; xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa phù hợp với xã hội và yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phát động phong trào quần chúng chăm lo xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

- Tiếp tục tham mưu kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tập trung hoàn thiện các chỉ số, chỉ báo thu thập số liệu về gia

đình, bạo lực gia đình kịp thời, chính xác phục vụ cho tham mưu chính sách về gia đình.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, nhất là kinh tế hộ gia đình gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững và tạo việc làm; có chính sách khuyến khích các hộ có điều kiện đầu tư sản xuất, kinh doanh phát triển ngành nghề góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

- Tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; chú trọng nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa gia đình. Tăng cường kiểm tra việc thực thi và xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật về hôn nhân, gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới trong gia đình.

### V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Tuyên giáo Trung ương đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, các bộ, ngành liên quan có hướng dẫn cụ thể để khắc phục những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện như sau:

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách và hệ thống dịch vụ xã hội liên quan đến gia đình và công tác gia đình để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

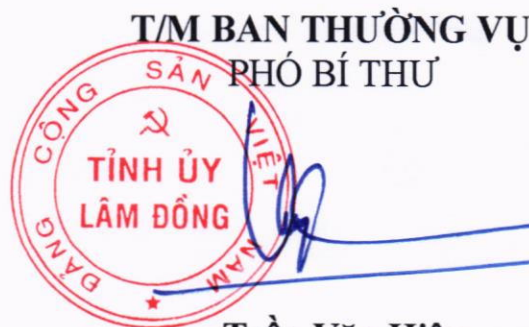
- Tăng cường đầu tư nguồn lực để phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững.

- Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn liên tịch giữa ngành văn hóa với các ngành liên quan về công tác gia đình; xác định rõ cơ cấu, tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác gia đình các cấp theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả, có cơ chế, chính sách khuyến khích và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác gia đình.

- Hàng năm, tăng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho công tác gia đình ở địa phương, cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ về công tác gia đình.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,  
Văn phòng Trung ương Đảng,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH.



**Trần Văn Hiệp**



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

## BIỂU MẪU

**Đánh giá 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư “về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”**  
(ban hành kèm Báo cáo số ~~191~~-BC/TU ngày ~~06~~/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

### I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 49-CT/TW VÀ THÔNG BÁO KẾT LUẬN SỐ 26-TB/TW

#### 1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp

Địa phương	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (Ghi rõ)
Cấp tỉnh		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		
Cấp huyện, thành phố		12/12	<input checked="" type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>		
Cấp xã, phường		147/147	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	

#### 2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
<b>I. Ban Thường vụ Tỉnh ủy</b>			
1	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chỉ thị số 42-CT/TU về thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX).	27/6/2005
2	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo số 185-BC/TU về sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX).	12/4/2010
3	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công văn số 470-CV/TU về thực hiện Thông báo số 26 và 27-TB/TW.	17/5/2011
4	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch số 22-KH/TU về thực hiện Thông báo Kết luận số 26-TB/TW, ngày 09/5/2011 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư.	01/8/2011

5	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công văn số 742-CV/TU về việc hướng dẫn về thực hiện Thông báo kết luận số 26-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương.	15/9/2011
6	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công văn số 758-CV/TU về thống nhất đề xuất của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy không điều chỉnh Kế hoạch số 22-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	23/9/2011
7	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chỉ thị số 16-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.	17/02/2017
8	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo số 134-BC/TU về kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh.	18/4/2017
9	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công văn số 2017-CV/TU về việc tuyên truyền, vận động từng bước xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	27/10/2017
10	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Nghị quyết số 10-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo.	13/11/2017
11	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch số 109-KH/TU về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX) về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.	04/12/2019
12	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch số 117-KH/TU về thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.	07/01/2020
13	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Công văn số 4188-CV/TU về nghiên cứu tham mưu tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư.	16/01/2020

## II. Ủy ban nhân dân tỉnh

1	UBND tỉnh	Quyết định số 1074/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược gia đình Việt Nam giai đoạn 2006-2010 tỉnh.	24/3/2006
2	UBND tỉnh	Công văn số 4139/UBND-VX v/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật PCBLGD.	11/6/2008
3	UBND tỉnh	Quyết định số 2244/QĐ-UBND phê duyệt Đề án Phòng, chống bạo lực trong gia đình; Phòng, chống sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình giai đoạn 2008-2011.	21/8/2008
4	UBND tỉnh	Quyết định số 2613/QĐ-UBND về việc thành lập BCD triển khai Luật Phòng, Chống BLGD tỉnh.	06/10/2008
5	UBND tỉnh	Quyết định số 467/QĐ-UBND v/v ban hành Kế hoạch hành động Phòng, Chống BLGD giai đoạn 2009-2015.	04/3/2009
6	UBND tỉnh	Kế hoạch 1338/KH-UBND về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020.	02/3/2011
7	UBND tỉnh	Kế hoạch số 2317/KH-UBND Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 10 năm ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001-28/6/2011).	13/5/2011

8	UBND tỉnh	Chỉ thị số 06/2011/CT-UBND Đẩy mạnh công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.	03/6/2011
9	UBND tỉnh	Kế hoạch số 1219/KH-UBND v/v Triển khai công tác thu thập, xử lý số liệu về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình.	16/3/2012
10	UBND tỉnh	Kế hoạch số 399/KH-UBND v/v Phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2012-2015 trên địa bàn tỉnh.	20/3/2012
11	UBND tỉnh	Kế hoạch số 1989/KH-UBND về triển khai công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình.	24/4/2012
12	UBND tỉnh	Kế hoạch số 2290/KH-UBND v/v Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam.	09/5/2012
13	UBND tỉnh	Quyết định số 2110/QĐ-UBND v/v ban hành kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh	09/10/2012
14	UBND tỉnh	Quyết định số 267/QĐ-UBND v/v ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/NQ-CP, ngày 04/12/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.	20/02/2013
15	UBND tỉnh	Quyết định số 1115 /QĐ-UBND v/v ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Năm Gia đình Việt Nam - 2013, Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Ngày Quốc tế hạnh phúc 2014.	10/6/2013
16	UBND tỉnh	Quyết định số 1155/QĐ-UBND v/v phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 02/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định về công tác gia đình.	17/6/2013
17	UBND tỉnh	Quyết định số 1507/QĐ-UBND v/v thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Lâm Đồng.	14/8/2013
18	UBND tỉnh	Quyết định số 659/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Kế hoạch hành động về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.	01/4/2014
19	UBND tỉnh	Quyết định số 808/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020.	25/4/2014
20	UBND tỉnh	Quyết định số 2236/QĐ-UBND phê duyệt Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.	27/10/2014
21	UBND tỉnh	Quyết định số 2175/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Đề án giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020.	14/3/2015
22	UBND tỉnh	Quyết định số 2609/QĐ-UBND v/v Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Lâm Đồng.	04/12/2015
23	UBND tỉnh	Kế hoạch số 661/KH-UBND v/v tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2016.	15/02/2016
24	UBND tỉnh	Kế hoạch 2985/KH-UBND v/v triển khai Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020.	01/6/2016
25	UBND tỉnh	Quyết định 1700/QĐ-UBND v/v ban hành quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình.	05/8/2016

26	UBND tỉnh	Kế hoạch 2051/QĐ-UBND ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020.	16/9/2016
27	UBND tỉnh	Kế hoạch số 7054/KH-UBND triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”.	20/10/2017
28	UBND tỉnh	Kế hoạch 1368/KH-UBND triển khai công tác thu thập báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.	14/3/2018
29	UBND tỉnh	Quyết định 1181/QĐ-UBND v/v công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.	30/5/2019

### III. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1	Sở VHTTDL	Kế hoạch số 33/KH-SVHTTDL về Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam” giai đoạn 2010 - 2020”.	06/11/2009
2	Sở VHTTDL	Kế hoạch số 48/KH-SVHTTDL hành động về Bình đẳng giới của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2011-2015.	04/11/2011
3	Sở VHTTDL	Kế hoạch số 38/KH-SVHTTDL triển khai Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2016-2020.	12/8/2016
4	Sở VHTTDL	Kế hoạch về triển khai thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình các năm 2015, 2016, 2017, 2018, 2019.	
5	Sở VHTTDL	Kế hoạch số 17/KH- về triển khai thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2020.	17/02/2020
6	Sở VHTTDL	Kế hoạch số 24/KH-SVHTTDL về Triển khai các hoạt động thuộc Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam, giai đoạn 2010 - 2020” năm 2020.	03/4/2020

### IV. Các sở ban, ngành

1	Các sở ban, ngành	Kế hoạch 33/KH-SVHTTDL-HLHPN về phối hợp triển khai công tác gia đình năm 2017 trên địa bàn tỉnh.	
2	“	Kế hoạch 132/KH-PN của Hội Liên hiệp phụ nữ về triển khai chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam giai đoạn (2006-2010)	22/6/2006
3	“	Chương trình hành động số 50/CTr-BTV Hội Liên hiệp phụ nữ về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TW ngày 5/11/2012 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”.	21/02/2013
4	“	Kế hoạch số 68/KH-BTV Hội Liên hiệp phụ nữ về triển khai thực hiện Dự án 3 “Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững” thuộc Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”	06/9/2014
5	“	Kế hoạch số 78/KH-BTV Hội Liên hiệp phụ nữ về thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020.	21/11/2016
6	“	Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động,	

		hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” của Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh (các năm 2017, 2018, 2019, 2020).	
7	“	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới năm của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội hàng năm	
<b>V</b>	<b>Cấp huyện, thành phố:</b> 100% huyện, thành phố ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo.		

### 3. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác (ghi rõ)
Tỉnh ủy		<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Ủy ban nhân dân tỉnh		<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		<input checked="" type="checkbox"/> Kế hoạch kiểm tra chuyên đề		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Xây dựng Báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư “Về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”
Cấp huyện, thành phố		<input checked="" type="checkbox"/> Kiểm tra lồng ghép trong các đợt kiểm tra chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	“

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về gia đình<sup>(1)</sup>

TT	Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về gia đình	ĐVT	2005	2010	2019
I	Quản lý Nhà nước về gia đình				
1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
1.1	Đơn vị phụ trách quản lý gia đình	Có/không	Có	Có	Có
1.2	Chuyên viên chuyên trách về gia đình	Người	01	02	01
1.3	Chuyên viên bán chuyên trách về gia đình	Người	0	0	0
2. Huyện/thành phố (tổng số huyện, thành phố: 12)					

2.1	Huyện, thành phố có cán bộ chuyên trách về gia đình	Huyện	12	12	12
2.2	Huyện, thành phố có cán bộ bán chuyên trách về gia đình	Huyện	0	0	0
2.3	Huyện, thành phố không có cán bộ theo dõi về gia đình	Huyện	0	0	0
<b>II Nhân lực công tác gia đình tại các tuyến</b>					
<b>1. Tuyến tỉnh</b>					
1.1	Số nhân lực làm công tác gia đình	Người	01	02	01
1.2	Số lượng được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	01	02	01
1.3	Số lượng chưa được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	0	0	01
1.4	Số nhân lực chuyên trách làm công tác gia đình	Người	0	02	01
1.5	Số nhân lực bán chuyên trách làm công tác gia đình	Người	0	0	0
<b>2. Tuyến huyện (Tổng số huyện, thành phố: 12)</b>					
2.1	Số nhân lực làm công tác gia đình	Người	12	12	12
2.2	Số lượng được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	12	12	12
2.3	Số lượng chưa được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	0	0	0
2.4	Số nhân lực chuyên trách làm công tác gia đình	Người	12	12	12
2.5	Số nhân lực bán chuyên trách làm công tác gia đình	Người	0	0	0
<b>3. Tuyến xã (Tổng số xã, phường, thị trấn từ 01/01/2020: 142) <sup>(2)</sup></b>					
3.1	Số lượng xã có nhân lực làm công tác gia đình	Xã	145	148	147
3.2	Số lượng xã có cán bộ được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	145	148	147
3.3	Số lượng chưa có cán bộ được đào tạo chuyên môn về gia đình	Người	0	0	0
3.4	Số nhân lực chuyên trách làm công tác gia đình	Người	145	148	147
3.5	Số nhân lực bán chuyên trách làm công tác gia đình	Người	0	0	0

## 2. Hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình

TT	Hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình	ĐVT	2005	2010	2019
<b>I</b>	<b>Công lập</b>				
<b>Huyện/thành phố</b>					
1	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình	Cơ sở	0	12	12
2	Số đơn vị cung cấp dịch vụ chăm sóc	Cơ sở	0	12	12
3	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực gia đình	Cơ sở	0	12	12
4	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hôn nhân và gia đình	Cơ sở	0	12	12
5	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị buôn bán	Cơ sở	0	12	12
6	Số đơn vị cung cấp dịch vụ nhận con nuôi	Cơ sở	0	12	12
<b>II</b>	<b>Tư nhân</b>				
1	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình	Cơ sở	0	0	0
2	Số đơn vị cung cấp dịch vụ chăm sóc	Cơ sở	0	0	0
3	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực gia đình	Cơ sở	0	0	0
4	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hôn nhân và gia đình	Cơ sở	0	0	0
5	Số đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị buôn bán	Cơ sở	0	0	0
6	Số đơn vị cung cấp dịch vụ nhận con nuôi	Cơ sở	0	0	0
<b>III</b>	<b>Các loại hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình khác</b>	Cơ sở	-	-	-

## 3. Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất cho công tác gia đình

TT	Nguồn lực cho công tác gia đình	ĐVT	2005	2010	2019
1	Ngân sách địa phương: Tỷ lệ ngân sách cho gia đình/ ngân sách chung cho Văn hóa, Thể thao và Du lịch	%	0	04	04

## 4. Kết quả công tác gia đình

TT	Nội dung	ĐVT	2005	2010	2019
<b>I</b>	<b>Tổng số hộ gia đình</b>				

1	Số hộ gia đình có công với cách mạng, gia đình thương binh, liệt sĩ	Hộ	9.725	13.474	14.948
2	Số gia đình có yếu tố nước ngoài	Hộ	09	18	298
3	Số gia đình nghèo	Hộ	58.288	34.578	6.342
4	Số gia đình cận nghèo <sup>(3)</sup>	Hộ	-	-	12.587
5	Tỷ lệ hộ gia đình thoát nghèo <sup>(3)</sup>	%	-	-	35,48
6	Tỷ lệ hộ gia đình tái nghèo <sup>(3)</sup>	%	-	-	0,44
7	Số hộ gia đình có người nhiễm HIV, nghiện chất kích thích	Hộ	52	530	1.035
8	Số vụ bạo lực gia đình <sup>(4)</sup>	Vụ	-	755	304
9	Số vụ bạo lực gia đình được hỗ trợ giải quyết <sup>(4)</sup>	Vụ	-	553	281
10	Số vụ ly hôn	Vụ	894	1.728	4.617
11	Số vụ xâm hại tình dục trẻ em	Vụ	15	19	12
12	Số vụ tảo hôn	Vụ	102	87	145
13	Số vụ hôn nhân cận huyết thống	Vụ	0	01	02
14	Số hộ gia đình được hỗ trợ về nhà ở	Hộ	1.201	1.674	879
15	Số hộ gia đình chính sách được hỗ trợ về nhà ở	Hộ	70	89	369
16	Số hộ gia đình công nhân ở khu công nghiệp được hỗ trợ về nhà ở	Hộ	0	02	15
17	Số cán bộ, đảng viên vi phạm chính sách, pháp luật về gia đình	Người	13	50	33

### 5. Thực hiện chiến lược, chương trình phát triển gia đình

TT	Nội dung	2005	2010	2019
1	Tổng số chương trình, đề án phát triển gia đình	01	03	15
2	Kết quả thực hiện chương trình, đề án phát triển gia đình	01	03	15

### Bảng tổng hợp số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai tại địa phương

STT	Tên đề án/ dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Tổng vốn đầu tư	Kết quả
-----	------------------	----------	---------------------	------------------	-----------------	---------

					(triệu đồng)	
1	Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020	Tỉnh Lâm Đồng	2014-2020	Sở VH TTDL; các sở ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	600	Hàng năm cử cán bộ phụ trách công tác gia đình cấp tỉnh tham gia tập huấn do Bộ VH TTDL tổ chức, sau đó tổ chức tập huấn cho cán bộ địa phương.
2	Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững	„	2014-2020	„	500	Tuyên truyền, cổ động trực quan, xây dựng, nhân bản tài liệu; tổ chức các hội thảo, gặp gỡ gia đình tiêu biểu
3	Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2020	„	2010-2020	„	500	Xây dựng tài liệu; tuyên truyền, cổ động trực quan;...
4	Triển khai thí điểm “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”	„	2019-2021	„	186	Biên tập tài liệu; tổ chức sinh hoạt CLB; tuyên truyền, cổ động trực quan;...

#### 6. Các khoản đóng góp của hộ gia đình ở địa phương trong năm

TT	Các khoản đóng góp của hộ gia đình ở địa phương	
1	Quỹ Khuyến học	x
2	Quỹ Chữ thập đỏ	x
3	Quỹ Xóa đói, giảm nghèo	x
4	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	x
5	Quỹ Từ thiện	x
6	Quỹ khác (ghi rõ): An ninh quốc phòng;...	x

#### 7. Kết quả giải quyết tình trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em, hôn nhân có yếu tố nước ngoài

a) Buôn bán phụ nữ và trẻ em:

Kết quả	Nội dung giải quyết
---------	---------------------

	2005	2010	2015	2019
<b>Phát hiện</b>	02	05	07	10
<b>Xử lý, giải quyết</b>	Phối hợp xác minh	Khởi tố 01 vụ	Khởi tố 02 vụ	Phối hợp xác minh

*b)Hôn nhân có yếu tố nước ngoài:*

STT	Năm	Số lượng tiếp nhận và đã giải quyết
1	2005	210
2	2010	927
3	2015	925
4	2019	1.026
	<i>Tổng cộng</i>	<i>3.088 trường hợp</i>

#### **8. Kết quả giải quyết tình trạng xâm hại tình dục trẻ em**

Kết quả	Nội dung giải quyết			
	Xâm hại tình dục trẻ em			
	2005	2010	2015	2019
<b>Phát hiện</b>	15	19	34	12
<b>Xử lý, giải quyết</b>	14	19	34	12

*\* Ghi chú:*

(1) Số liệu tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về gia đình (từ tuyến tỉnh đến cơ sở) năm 2005 do Ủy ban Dân số-Gia đình-Trẻ em trước đây phụ trách.

(2) Nghị định số 10/NĐ-CP, ngày 06/3/2009 của Chính phủ v/v điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc thành phố Đà Lạt, huyện Đức Trọng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; theo đó, thành lập xã Trạm Hành (thành phố Đà Lạt), xã Đạ Quyn (huyện Đức Trọng), xã Tân Lâm (huyện Di Linh). Nghị quyết số 134/NQ-CP, ngày 29/12/2013 của Chính phủ... theo đó, sáp nhập xã Phù Mỹ vào thị trấn Đồng Nai và đổi tên thành thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên.

(3) Theo Sở LĐTBXH: Số hộ gia đình thoát nghèo; tỷ lệ hộ gia đình cận nghèo và thoát nghèo giai đoạn 2005, 2010 không thực hiện thống kê.

(4) Số vụ bạo lực gia đình và số vụ bạo lực gia đình được hỗ trợ giải quyết năm 2005 không thống kê được, nguyên nhân thời kỳ 2005 Ủy ban Dân số-Gia đình-Trẻ em trước đây phụ trách.

-----